

BỘ CÂU HỎI

Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật dành cho học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng" năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTC ngày tháng 3 năm 2025
của Ban Tổ chức Cuộc thi)

I. PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

*** Phạm vi câu hỏi:**

- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024;
- Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe (viết tắt là Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ)
- Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024;

*** Số lượng câu hỏi: 60 câu**

Câu 1. Theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 thì “Trật tự, an toàn giao thông đường bộ” là gì?

- A. Là giao thông trên đường bộ được bảo đảm an toàn
- B. Là giao thông trên đường bộ có trật tự
- C. Là trạng thái giao thông trên đường bộ có trật tự, bảo đảm an toàn, thông suốt; được hình thành và điều chỉnh bởi các quy tắc, nguyên tắc, quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ
- D. Là giao thông trên đường bộ có trật tự và đảm bảo an toàn

Câu 2. Theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 “Phương tiện giao thông đường bộ” gồm những phương tiện nào?

- A. Xe cơ giới
- B. Xe máy
- C. Xe thô sơ
- D. Xe cơ giới, xe thô sơ, xe máy chuyên dùng và các loại xe tương tự

Câu 3. Theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 “Đường ưu tiên” là?

- A. Là đường được cấm biển báo hiệu đường ưu tiên
- B. Là đường được các phương tiện tham gia giao thông nhường đường
- C. Là đường mà trên đó phương tiện tham gia giao thông đường bộ được các phương tiện tham gia giao thông đường bộ đến từ hướng khác nhường đường khi qua nơi đường giao nhau, được cấm biển báo hiệu đường ưu tiên

D. Là đường được cấm biển báo hiệu đường ưu tiên và được các phương tiện tham gia giao thông nhường đường

Câu 4. Theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, “người tham gia giao thông đường bộ” bao gồm những người nào?

A. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ

B. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ; người đi bộ trên đường bộ

C. Người điều khiển, người được chở trên phương tiện tham gia giao thông đường bộ; người điều khiển, dẫn dắt vật nuôi trên đường bộ; người đi bộ trên đường bộ

D. Người được chở trên phương tiện tham gia giao thông đường bộ; người điều khiển, dẫn dắt vật nuôi trên đường bộ

Câu 5. Theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 “Ùn tắc giao thông đường bộ” là gì?

A. Là tình trạng người tham gia giao thông đường bộ bị dồn ứ

B. Là tình trạng phương tiện tham gia giao thông đường bộ bị dồn ứ

C. Là tình trạng người, phương tiện tham gia giao thông đường bộ bị dồn ứ, di chuyển với tốc độ rất chậm hoặc không thể di chuyển được

D. Là tình trạng người, phương tiện tham gia giao thông đường bộ không thể di chuyển được

Câu 6. Theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 “Tai nạn giao thông” là gì?

A. Là va chạm liên quan đến người

B. Là va chạm liên quan đến phương tiện

C. Là va chạm liên quan đến người, phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ, xảy ra ngoài ý muốn của người tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của cá nhân hoặc tài sản của cơ quan, tổ chức

D. Không phải ba phương án trên

Câu 7. Theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm?

A. Đua xe, tổ chức đua xe, xúi giục, giúp sức, cổ vũ đua xe trái phép; điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ lạng lách, đánh võng, rú ga liên tục

B. Điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật

C. Giao xe cơ giới cho người không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ

D. Tất cả các hành vi trên

Câu 8. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 quy định những quy tắc chung nào sau đây?

A. Khi chở trẻ em dưới 10 tuổi và chiều cao dưới 1,35 mét trên xe ô tô không được cho trẻ em ngồi cùng hàng ghế với người lái xe, trừ loại xe ô tô chỉ có một hàng ghế; người lái xe phải sử dụng, hướng dẫn sử dụng thiết bị an toàn phù hợp cho trẻ em

B. Người tham gia giao thông đường bộ phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác

C. Người lái xe và người được chở trên xe ô tô phải thắt dây đai an toàn tại những chỗ có trang bị dây đai an toàn khi tham gia giao thông đường bộ

D. Tất cả các quy tắc trên

Câu 9. Theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, quy tắc chung nào sau đây là đúng?

A. Người tham gia giao thông đường bộ phải đi bên trái theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác

B. Người tham gia giao thông đường bộ phải đi làn giữa theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác

C. Người tham gia giao thông đường bộ phải đi đảm bảo an toàn giao thông, được phóng nhanh trong trường hợp cần thiết

D. Người tham gia giao thông đường bộ phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác

Câu 10. Báo hiệu đường bộ bao gồm?

A. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông

B. Đèn tín hiệu giao thông

C. Biển báo hiệu đường bộ

D. Tất cả các phương án trên

Câu 11. Người tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành báo hiệu đường bộ theo thứ tự ưu tiên như thế nào?

A. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, tín hiệu đèn giao thông, biển báo hiệu đường bộ

B. Biển báo hiệu đường bộ, hiệu lệnh của người điều khiển giao thông

C. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, biển báo hiệu đường bộ

D. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, biển báo hiệu đường bộ, tín hiệu đèn giao thông

Câu 12. Theo Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024, hiệu lệnh của người điều khiển giao thông được quy định như thế nào?

A. Tay bên phải giơ thẳng đứng để báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ ở tất cả các hướng phải dừng lại

B. Hai tay hoặc một tay dang ngang để báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ ở phía trước và ở phía sau người điều khiển giao thông phải dừng lại

C. Cả A và B đúng

D. Không có phương án nào đúng

Câu 13. Nội dung nào sau đây về tín hiệu đèn giao thông là đúng theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024?

A. Tín hiệu đèn màu vàng phải dừng lại trước vạch dừng; trường hợp đang đi trên vạch dừng hoặc đã đi qua vạch dừng mà tín hiệu đèn màu vàng thì được đi tiếp; trường hợp tín hiệu đèn màu vàng nhấp nháy, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ được đi nhưng phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường hoặc các phương tiện khác

B. Trường hợp tín hiệu đèn màu vàng nhấp nháy, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ được đi nhưng phải tăng tốc độ và nhanh chóng vượt qua vạch dừng

C. Tín hiệu đèn màu vàng là cấm đi

D. Không có đáp án nào đúng

Câu 14. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong trường hợp nào sau đây?

A. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế

B. Có vật nuôi đi trên đường hoặc chướng ngại vật ở ven đường

C. Khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe

D. Tất cả các trường hợp trên

Câu 15. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong trường hợp nào sau đây?

A. Gặp xe ưu tiên

B. Gặp đoàn người đi bộ

C. Điều kiện trời mưa, gió, sương, khói, bụi, mặt đường trơn trượt, lầy lội

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 16. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 quy định về sử dụng làn đường như thế nào?

A. Phương tiện tham gia giao thông đường bộ di chuyển với tốc độ thấp hơn phải đi về bên phải theo chiều đi của mình

B. Phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải đi vào giữa làn đường

C. Phương tiện tham gia giao thông đường bộ di chuyển với tốc độ cao hơn phải đi về bên phải theo chiều đi của mình

D. Phương tiện tham gia giao thông đường bộ di chuyển với tốc độ thấp hơn phải đi về bên trái theo chiều đi của mình

Câu 17. Theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024; người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không được vượt xe trong trường hợp sau đây?

A. Trên cầu hẹp có một làn đường

B. Đường cong có tầm nhìn bị hạn chế

C. Ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường

D. Tất cả các trường hợp trên

Câu 18. Khi vượt xe, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải đi như thế nào cho đúng quy tắc giao thông?

A. Khi vượt các xe phải vượt bên phải

B. Khi vượt các xe phải vượt bên trái; trường hợp khi xe phía trước có tín hiệu rẽ trái hoặc đang rẽ trái thì được vượt về bên phải

C. Có thể vượt bên phải hoặc vượt bên trái nếu không có chướng ngại vật phía trước

D. Không có đáp án nào đúng

Câu 19. Theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024; người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không được quay đầu xe tại địa điểm nào sau đây?

A. Ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường

B. Trên cầu, đầu cầu

C. Tại nơi đường hẹp, đường dốc

D. Tất cả các địa điểm trên

Câu 20. Theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, quy định nào sau đây về “Chuyển hướng xe” là đúng?

A. Khi chuyển hướng, người lái xe phải bật xi nhan, bấm còi, để báo hiệu cho người đi bộ, xe thô sơ, xe đi ngược chiều nhường đường cho mình

B. Khi chuyển hướng, người lái xe phải quan sát người đi bộ, xe thô sơ, xe đi ngược chiều tránh gây tai nạn giao thông

C. Khi chuyển hướng, người lái xe phải nhường đường cho người đi bộ, xe thô sơ, xe đi ngược chiều và chỉ chuyển hướng khi không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người, phương tiện khác

D. Khi chuyển hướng, người lái xe dùng phải bật xi nhan nhanh chóng chuyển sang hướng mình định di chuyển

Câu 21. Khi tránh xe đi ngược chiều, người điều khiển xe phải nhường đường như thế nào cho đúng quy tắc giao thông?

A. Xe lên dốc phải nhường đường cho xe xuống dốc

B. Xe xuống dốc phải nhường đường cho xe lên dốc

C. Xe gắn máy phải nhường đường cho xe ô tô

D. Xe ô tô phải nhường đường cho xe gắn máy

Câu 22. Ở nơi đường hẹp chỉ đủ cho một xe chạy và có chỗ tránh xe thì các xe đi như thế nào cho đúng quy tắc giao thông?

A. Xe nào ở gần chỗ tránh hơn phải vào vị trí tránh, nhường đường cho xe đi ngược chiều

B. Xe ô tô phải vào vị trí tránh, nhường đường cho xe đạp, xe gắn máy

C. Xe thô sơ phải vào vị trí tránh, nhường đường cho xe cơ giới

D. Xe không có chuông ngại vật phía trước phải nhường đường cho xe có chuông ngại vật phía trước

Câu 23. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khi dừng xe, đỗ xe trên đường phải thực hiện quy định nào sau đây?

A. Có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khác biết khi ra, vào vị trí dừng xe, đỗ xe; không làm ảnh hưởng đến người đi bộ và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ

B. Quan sát phía trước và phía sau vị trí dừng, đỗ xe và nhanh chóng đưa xe và vị trí dừng, đỗ

C. Quan sát phía trước nếu không có chuông ngại vật thì tăng tốc độ và nhanh chóng đưa xe vào vị trí dừng xe, đỗ xe

D. Không có đáp án nào đúng

Câu 24. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không được dừng xe tại vị trí nào sau đây?

A. Trên cầu, trừ những trường hợp tổ chức giao thông cho phép

- B. Trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Không có đáp án nào đúng

Câu 25. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí nào sau đây?

- A. Bên trái đường một chiều
- B. Song song cùng chiều với một xe khác đang dừng, đỗ trên đường
- C. Trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường
- D. Tất cả các phương án trên

Câu 26. Khi mở cửa xe, người tham gia giao thông đường bộ phải tuân thủ quy định nào sau đây?

- A. Chỉ được mở cửa xe khi xe đã dừng, đỗ; trước khi mở cửa xe, người mở cửa phải quan sát phía trước, phía sau và bên phía mở cửa xe, khi thấy an toàn mới được mở cửa xe, ra khỏi xe
- B. Khi xe đã dừng, đỗ phải nhanh chóng mở cửa xe và ra khỏi xe
- C. Chỉ cần quan sát phía sau bên phía mở cửa xe, nếu thấy an toàn thì nhanh chóng mở cửa xe
- D. Không có đáp án nào đúng

Câu 27. Theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, xe ưu tiên gồm những xe nào?

- A. Xe chữa cháy của Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đi làm nhiệm vụ chữa cháy
- B. Xe của lực lượng quân sự, công an và kiểm sát đi làm nhiệm vụ khẩn cấp
- C. Xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu; xe hộ đê đi làm nhiệm vụ; đoàn xe tang
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 28. Khi có tín hiệu của xe ưu tiên, người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải xử lý như thế nào?

- A. Tăng tốc độ, vượt lên trước để không gây cản trở
- B. Giảm tốc độ, đi sát lề đường bên phải hoặc dừng lại để nhường đường, không được gây cản trở
- C. Giảm tốc độ, đi sát lề đường bên trái hoặc dừng lại để nhường đường
- D. Không có đáp án nào đúng

Câu 29. Khi tham gia giao thông trên đường bộ, người đi bộ phải tuân thủ quy định nào sau đây?

A. Chỉ được qua đường ở những nơi có đèn tín hiệu, có vạch kẻ đường. Trường hợp không có đèn tín hiệu, vạch kẻ đường thì phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn, khi qua đường phải có tín hiệu bằng tay

B. Có thể qua đường ở bất kỳ nơi nào thuận tiện và không gây cản trở các phương tiện tham gia giao thông

C. Chỉ được qua đường khi không có phương tiện giao thông đang di chuyển trên đường

D. Không có đáp án nào đúng

Câu 30. Người điều khiển xe đạp, xe đạp máy được phép chở mấy người (trừ trường hợp chở thêm một trẻ em dưới 07 tuổi)?

A. Một người

B. Hai người

C. Tùy thuộc vào tải trọng của xe

D. Không có đáp án nào đúng

Câu 31. Nội dung nào sau đây là đúng theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024?

A. Không được thả vật nuôi trên đường bộ

B. Chỉ được thả vật nuôi ở vỉa hè hoặc lòng đường có ít phương tiện giao thông đi lại

C. Không được thả vật nuôi ở khu vực đông dân cư

D. Không được thả vật nuôi ở đường cao tốc

Câu 32. Người lái xe mô tô hai bánh, xe gắn máy được chở tối đa hai người trong trường hợp nào?

A. Chở người bệnh đi cấp cứu

B. Trẻ em dưới 12 tuổi

C. Cả A và B đúng

D. Cả A và B sai

Câu 33. Người lái xe mô tô hai bánh, xe gắn máy không được thực hiện hành vi nào sau đây?

A. Đi xe dàn hàng ngang

B. Sử dụng ô, thiết bị âm thanh, trừ thiết bị trợ thính

C. Sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác

D. Tất cả các hành vi trên

Câu 34. Người được chở trên xe mô xe gắn máy khi tham gia giao thông đường bộ không được thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Sử dụng ô
- B. Đội mũ bảo hiểm
- C. Sử dụng điện thoại
- D. Không có đáp án nào đúng

Câu 35. Theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, người đủ bao nhiêu tuổi trở lên được điều khiển xe gắn máy?

- A. Đủ 14 tuổi trở lên
- B. Đủ 16 tuổi trở lên
- C. Đủ 18 tuổi trở lên
- D. Đủ 20 tuổi trở lên

Câu 36. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy không đội "mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy" khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ bị xử phạt như thế nào?

- A. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng
- B. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng
- C. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng
- D. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng

Câu 37. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy sẽ bị phạt tiền từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng khi thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Chở theo từ 03 người trở lên trên xe
- B. Điều khiển xe chạy dàn hàng ngang từ 03 xe trở lên
- C. Chở theo từ 04 người trở lên trên xe hoặc điều khiển xe chạy dàn hàng ngang từ 04 xe trở lên
- D. Cả A và B

Câu 38. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy "không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông" sẽ bị xử phạt như thế nào?

- A. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng
- B. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.0000 đồng

C. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng

D. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng

Câu 39. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy "điều khiển xe lạng lách, đánh võng trên đường bộ" sẽ bị xử phạt như thế nào?

A. Phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng

B. Phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

C. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng

D. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

Câu 40. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy sẽ bị phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng khi thực hiện hành vi nào sau đây?

A. Sử dụng còi, rú ga liên tục trong khu đông dân cư

B. Điều khiển xe thành nhóm từ 02 xe trở lên chạy quá tốc độ quy định

C. Điều khiển xe thành đoàn gây cản trở giao thông, trừ trường hợp được cơ quan có thẩm quyền cấp phép

D. Tất cả các hành vi trên

Câu 41. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe đạp, xe đạp máy sẽ bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng khi thực hiện hành vi vi phạm nào sau đây?

A. Không đi bên phải theo chiều đi của mình

B. Dừng xe đột ngột; chuyển hướng không báo hiệu trước

C. Điều khiển xe đạp, xe đạp máy đi dàn hàng ngang từ 03 xe trở lên

D. Tất cả các hành vi trên

Câu 42. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe đạp xe đạp máy sẽ bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng khi thực hiện hành vi vi phạm nào sau đây?

A. Để xe ở lòng đường, vỉa hè trái phép

B. Vượt bên phải trong các trường hợp không được phép

C. Chở quá số người quy định (trừ trường hợp chở người bệnh đi cấp cứu)

D. Tất cả các hành vi trên

Câu 43. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe đạp, xe đạp máy sẽ bị phạt tiền từ 150.000 đồng đến 250.000 đồng khi thực hiện hành vi vi phạm nào sau đây?

- A. Điều khiển xe đạp, xe đạp máy buông cả hai tay
- B. Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông
- C. Người đang điều khiển xe hoặc chở người ngồi trên xe bám, kéo, đẩy xe khác
- D. Tất cả các hành vi trên

Câu 44. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe đạp, xe đạp máy điều khiển xe lạng lách, đánh võng; đuổi nhau trên đường sẽ bị xử phạt như thế nào?

- A. Chỉ bị nhắc nhở, không bị xử phạt
- B. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng
- C. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng
- D. Không có đáp án nào đúng

Câu 45. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe đạp, xe đạp máy sẽ bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng khi thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Điều khiển xe đạp, xe đạp máy đi dàn hàng ngang từ 03 xe trở lên
- B. Chuyển hướng khi xe đang lưu thông
- C. Chở người ngồi trên xe đạp, xe đạp máy sử dụng điện thoại
- D. Điều khiển xe đạp, xe đạp máy khi chưa đủ tuổi

Câu 46. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe đạp, xe đạp máy sẽ bị phạt tiền từ 150.000 đồng đến 250.000 đồng khi thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông
- B. Điều khiển xe đạp, xe đạp máy buông cả hai tay
- C. Điều khiển xe kéo theo xe khác, vật khác
- D. Tất cả các hành vi trên

Câu 47. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người điều khiển xe đạp, xe đạp máy sẽ bị phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng khi thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Điều khiển xe lạng lách, đánh võng; đuổi nhau trên đường
- B. Đi xe bằng một bánh đối với xe đạp, xe đạp máy
- C. Cả A và B
- D. Không có đáp án nào đúng

Câu 48. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người đi bộ đi qua đường không đúng nơi quy định; không chấp hành hiệu lệnh hoặc chỉ dẫn của đèn tín hiệu sẽ bị xử phạt như thế nào?

- A. Bị phạt tiền từ 150.000 đồng đến 250.000 đồng
- B. Bị phạt tiền 100.000 đồng
- C. Không bị xử phạt
- D. Không có đáp án nào đúng

Câu 49. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; người được chở trên xe đạp, xe đạp máy sử dụng ô (dù) sẽ bị xử phạt như thế nào?

- A. Chỉ xử phạt người điều khiển xe
- B. Chỉ bị nhắc nhở
- C. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng
- D. Không bị xử phạt

Câu 50. Theo quy định của Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; cá nhân sẽ bị phạt tiền từ 200.000 đồng đến 250.000 đồng khi thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Đá bóng, đá cầu, chơi cầu lông hoặc các hoạt động thể thao khác trái phép trên đường bộ
- B. Tập trung đông người trái phép, nằm, ngồi trên đường bộ gây cản trở giao thông
- C. Người được chở trên xe đạp, xe đạp máy bám, kéo, đẩy xe khác, vật khác, mang vác vật cồng kềnh
- D. Tất cả các phương án trên

Câu 51. Theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024; hành vi nào sau đây được xác định là hành vi mua bán người?

- A. Vận chuyển, chứa chấp, chuyển giao hoặc tiếp nhận người nhằm mục đích nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác bằng cách dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác
- B. Vận chuyển, chứa chấp, chuyển giao hoặc tiếp nhận người nhằm mục đích ép buộc nạn nhân thực hiện hành vi phạm tội bằng cách dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác
- C. Vận chuyển, chứa chấp, chuyển giao hoặc tiếp nhận người nhằm mục đích cưỡng bức lao động bằng cách dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác

D. Tất cả các hành vi trên

Câu 52. Nội dung nào sau đây là đúng theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024?

A. Hành vi vận chuyển hoặc tiếp nhận người dưới 18 tuổi nhằm mục đích nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể người hoặc nhằm mục đích vô nhân đạo khác cũng được coi là mua bán người ngay cả khi không dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác

B. Hành vi vận chuyển hoặc tiếp nhận người dưới 18 tuổi nhằm mục đích nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể người hoặc nhằm mục đích vô nhân đạo khác được coi là mua bán người khi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác

C. A và B đều đúng

D. A và B đều sai

Câu 53. Theo Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024; các "thủ đoạn khác" được dùng để thực hiện hành vi mua bán người gồm?

A. Bắt cóc, uy hiếp tinh thần, đầu độc nạn nhân

B. Cho nạn nhân sử dụng thuốc ngủ, thuốc gây mê, rượu, bia hoặc chất kích thích khác làm nạn nhân lâm vào tình trạng mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi

C. Lợi dụng việc môi giới việc làm, tư vấn du học, nuôi con nuôi để lừa gạt

D. Cả A, B, C

Câu 54. Theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024; hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm?

A. Xúc phạm, kỳ thị, phân biệt đối xử đối với nạn nhân bị mua bán người

B. Tiết lộ thông tin về nạn nhân bị mua bán người khi chưa có sự đồng ý của họ hoặc người đại diện hợp pháp của họ

C. Giả mạo là nạn nhân bị mua bán người

D. Tất cả các hành vi trên

Câu 55. Theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024; nội dung nào sau đây là trách nhiệm của cá nhân trong tham gia phòng ngừa mua bán người?

A. Tổ chức giáo dục ngoại khóa về phòng, chống mua bán người

B. Được khen thưởng khi tham gia phòng, chống mua bán người

C. Kịp thời tố giác, báo tin, tố cáo hành vi liên quan đến mua bán người

D. Không có đáp án nào đúng

Câu 56. Theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024; công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục cần được tăng cường đối với đối tượng nào sau đây?

A. Phụ nữ, thanh niên, trẻ em

B. Học sinh, sinh viên

B. Người cư trú tại khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số

D. Cả A, B, C

Câu 57. Theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024; nội dung nào sau đây là trách nhiệm của gia đình tham gia phòng ngừa mua bán người?

A. Tham gia xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên về phòng, chống mua bán người ở cơ sở

B. Cung cấp thông tin cho thành viên trong gia đình về mục đích, thủ đoạn, hành vi mua bán người và các biện pháp phòng, chống mua bán người

C. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục ngoại khóa về phòng, chống mua bán người

D. Cam kết chấp hành quy định của pháp luật về phòng, chống mua bán người

Câu 58. Theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024; việc "tổ chức tuyên truyền, giáo dục ngoại khóa về phòng, chống mua bán người phù hợp với cấp học" là trách nhiệm của cơ quan nào?

A. Cơ sở giáo dục

B. Cơ sở y tế

C. Cơ quan công an

D. Cơ quan tư pháp

Câu 59. Theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024; người thực hiện hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người sẽ bị xử lý như thế nào?

A. Chỉ bị xử lý hành chính

B. Phạt cảnh cáo, phạt tiền

C. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường

D. Phải bồi thường cho nạn nhân bị mua bán

Câu 60. Theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024; khi có căn cứ cho rằng mình là nạn nhân của mua bán người thì công dân cần đến cơ quan nào để trình báo về việc bị mua bán?

- A. Ủy ban nhân dân cấp xã
- B. Cơ quan Công an,
- C. Bộ đội Biên phòng
- D. Cả A, B, C đều đúng

II. PHẦN CÂU HỎI PHỤ

Câu 1: Theo em, chúng ta phải làm gì để giảm thiểu tình trạng vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông trong trường học?

Câu 2: Với vai trò là một thành viên trong gia đình, em sẽ làm gì để giúp cho các thành viên khác trong gia đình mình luôn tuân thủ pháp luật về trật tự, an toàn giao thông và phòng, tránh tai nạn giao thông?

Câu 3: Em hãy xem hình và trả lời các câu hỏi sau:



- a) Theo em, người tham gia giao thông trong các hình trên vi phạm lỗi gì? Nêu cụ thể lỗi vi phạm trong từng hình
- b) Và để hạn chế những lỗi vi phạm này, là một học sinh em sẽ làm gì?